

Đơn vị:.....

Mẫu số 06-TSCĐ

Bộ phận.....

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Số:.....

BẢNG TÍNH VÀ PHÂN BỐ KHẤU HAO TSCĐ
Tháng.....năm.....

S ố T T	Chi tiêu	Tỷ lệ khấu hao (%) hoặc thời gian sử dụng	Nơi sử dụng		TK 627 – Chi phí sản xuất chung				TK 623 Chi phí sử dụng máy thì công	TK 641 Chi phí bán hàng	TK 642 Chi phí quản lý Doanh nghiệp	TK 241 XDCB dở dang	TK 242 Chi phí trả trước dài hạn	TK 335 Chi phí phải trả	...
			Toàn DN		Phân xườn g (sản phẩm)	Phân xườn g (sản phẩm)	Phân xườn g(sản phẩm)	Phân xườn g (sản phẩm)							
			Nguyên giá TSCĐ	Số khấu hao											
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	...
1	I. Số khấu hao trích tháng trước														
2	II . Số KH TSCĐ tăng trong tháng														
3	- III. Số KH TSCĐ giảm trong tháng														
4	- IV. Số KH trích tháng này (I + II - III)														
	Cộng	x													

Ngày tháng năm ...

Người lập bảng
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)